TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B, TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 17/2018/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 14 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2018/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2018, giữa: Chị Chu Thị T, địa chỉ: Bản P, thị trấn B, huyện B, tỉnh Sơn La và anh Đinh Ngọc S, địa chỉ: Bản P, thị trấn B, huyện B, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Chu Thị T và anh Đinh Ngọc S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao cháu Đinh Thu H, sinh ngày 14/9/2003 và cháu Đinh Ngọc Thu M, sinh ngày 01/7/2011 cho chị Chu Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Đinh Ngọc S có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cháu Đinh Ngọc Thu M mỗi tháng là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 7/2018 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Đinh Ngọc S được quyền đi lại thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về vay nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Chu Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) trong đó án phí ly hôn là 150.000 đồng (Một

trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu số 02946 ngày 07/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh Sơn La.
- VKSND huyện B.
- Chi cục THA huyện B.
- UBND thị trấn B.
- Các đương sự.
- Lưu;

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B
THẨM PHÁN
(đã ký)

Thái Văn Tùng